TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẨM GIÀNG
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN

QUY TRÌNH
QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN Y TẾ

QT.04.KSNK

Trách nhiệm	Soạn thảo	Soát xét	Người phê duyệt
Chức vụ	Phó trưởng khoa	Trưởng khoa	Giám đốc
Chữ ký			
Họ tên	Hà Thị Dung	Nguyễn Thị Hiếu	Phạm Thị Thời

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẨM GIÀNG Cam Giang Medical Centre	**QUY TRÌNH QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN Y TẾ**	Mã số: QT.04.KSNK Ngày ban hành: 15/01/2024 Lần ban hành: 01

1. *Người làm phát sinh chất thải và người có liên quan tới quản lý chất thải phải học tập và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.*
2. *Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung Tâm..*
3. *Mỗi khoa, phòng được phát 01 bản (có đóng dấu kiểm soát). Các khoa, phòng khi có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu, đề nghị liên hệ với thư ký ISO để có bản đóng dấu kiểm soát. Cán bộ công chức được cung cấp file mềm trên mạng nội bộ để chia sẻ thông tin khi cần.*

NƠI NHẬN *(ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)*

☒	Giám đốc	☐		☐	
☒	Phó giám đốc	☐		☐	
☒	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	☐		☐	
☒	Trung tâm/Khoa/Phòng	☐		☐	
☐		☐		☐	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (*tình trạng sửa đổi so với bản trước đó*)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi
2, 3	Phạm vi áp dụng	Bổ sung thêm "người làm phát sinh chất thải" và nhân viên liên quan tới công tác quản lý, xử lý chất thải
3	Tài liệu tham khảo	- Bộ Y tế, <Hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh>, năm 2009. - Luật Bảo vệ môi trường và Pháp lệnh về an toàn hạt nhân và an toàn bức xạ.
6	Giám sát	- Phòng Điều dưỡng phối hợp với khoa KSNK (không phải là Tổ Hành chính & KSNK) hướng dẫn kiểm tra, giám sát tuân thủ quy định quản lý chất thải y tế tại các khoa, phòng trong toàn trung tâm. - Kết quả báo cáo tới giám đốc trung tâm và các khoa, phòng liên quan
	Phụ lục 1, 2	Chất thải là nhau thai được quản lý theo số lượng và khối lượng từ nơi phát sinh cho tới khi chuyển đi tiêu hủy

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất quy trình quản lý chất thải rắn y tế trong trung tâm nhằm làm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm và độc hại từ chất thải sang người bệnh, nhân viên y tế và ra ngoài cộng đồng; góp phần tạo dựng môi trường trung tâm an toàn, "*Xanh - Sạch - Đẹp*".

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Mọi đối tượng trong trung tâm làm phát sinh chất thải (Nhân viên y tế, người bệnh, người nhà bệnh nhân) và nhân viên liên quan tới công tác quản lý, xử lý chất thải.

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020

- Nghị định 08/2020/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT.

- Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên CSYT.

- Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ TNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1. Giải thích thuật ngữ:

1. Chất thải y tế là chất thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở y tế, bao gồm chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn thông thường, khí thải, chất thải lỏng không nguy hại và nước thải y tế.

2. Chất thải lây nhiễm là chất thải thấm, dính, chứa máu của cơ thể hoặc chứa vi sinh vật gây bệnh.

3. Thu gom chất thải y tế là quá trình tập hợp chất thải y tế từ nơi phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải y tế tạm thời hoặc về nơi xử lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

- *Quản lý chất thải y tế* là hoạt động quản lý việc phân loại, xử lý ban đầu, thu gom, vận chuyển, lưu giữ, giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế, xử lý, tiêu hủy chất thải y tế và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- *Giảm thiểu chất thải y tế* là các hoạt động làm hạn chế tối đa sự phát thải chất thải y tế, bao gồm: giảm lượng chất thải y tế tại nguồn, sử dụng các sản phẩm có thể tái chế, tái sử dụng, quản lý tốt, kiểm soát chặt chẽ quá trình thực hành và phân loại chất thải chính xác.

- *Tái sử dụng* là việc sử dụng một sản phẩm nhiều lần cho đến hết tuổi thọ sản phẩm hoặc sử dụng sản phẩm theo một chức năng mới, mục đích mới.

- *Tái chế* là việc tái sản xuất các vật liệu thải bỏ thành những sản phẩm mới.

- *Xử lý ban đầu* là quá trình khử khuẩn hoặc tiệt khuẩn các chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao tại nơi chất thải phát sinh trước khi vận chuyển tới nơi lưu giữ và tiêu hủy.

- *Nhân viên y tế:* Nhân viên đang học tập, công tác trong TTYT, (nhân viên TTYT, nhân viên của các khoa, phòng thực hiện các dịch vụ trong TTYT, học viên đang học tại TTYT).

4.2. Từ viết tắt:

- CTLN: Chất thải lây nhiễm.
- CTTC: Chất thải tái chế.
- CTTT: Chất thải thông thường.
- QLCT: Quản lý chất thải.
- NVYT: Nhân viên y tế.
- KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Nội dung quy trình quản lý chất thải rắn y tế

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ Tài liệu liên quan
NVYT, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân	Phân loại Cô lập chất thải ↓	- Xác định các nhóm chất thải y tế **(xem phụ lục 01)**: + Chất thải lây nhiễm (CTLN). + Chất thải hoá học nguy hại. + Chất thải phóng xạ. + Bình chứa áp suất. + CTTT. - Phân loại chất thải ngay sau khi phát sinh, thải bỏ và cô lập vào phương tiện thu gom phù hợp với từng loại chất thải theo quy định **(xem phụ lục 01)**. - Tuyệt đối không cô lập chất thải sắc nhọn với các chất thải khác, không để lẫn CTLN với CTTT, CTTC với các chất thải khác.
NVYT trực tiếp xử lý chất thải tại khu vực phát sinh chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao	Xử lý ban đầu ↓	- Chất thải phát sinh trong các phòng xét nghiệm có nguy cơ lây nhiễm cao: găng tay, lam kính, ống nghiệm, môi trường nuôi cấy, các dụng cụ lưu giữ các tác nhân lây nhiễm, bệnh phẩm, túi đựng máu... - Phải được xử lý ban đầu tại nơi phát sinh chất thải bằng phương pháp hấp ướt ở 121^0C trong thời gian 20 phút hoặc ngâm chất thải trong dung dịch Cloramin B 1-2% hoặc Javen 1-2% trong thời gian tối thiểu 30 phút.

Điều dưỡng, hộ lý, nhân viên Công ty vệ sinh môi trường	Thu gom	- Nhân viên phải mang đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân: găng tay, khẩu trang, tạp dề khi thu gom chất thải. - Chất thải được thu gom vào các thùng túi theo đúng quy cách, màu sắc quy định **(xem phụ lục 01 và 02)**. - Chất thải sắc nhọn thu gom vào hộp kháng thủng màu vàng có biển hiệu nguy hại sinh học và có dòng chữ "không được đựng quá vạch này". - Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao sau khi được xử lý ban đầu, thu gom vào túi nilon màu vàng như CTLN.
Hộ lý các khoa, phòng nhân viên công ty vệ sinh môi trường, Y công khu thu gom tập trung chất thải	Vận chuyển chất thải tới nơi thu gom chất thải tập trung	- Nhân viên vận chuyển chất thải phải mang quần áo bảo hộ, khẩu trang, găng tay trong suốt quá trình vận chuyển. - Vận chuyển chất thải từ nơi phát sinh chất thải đến nơi thu gom chất thải tập trung của trung tâm bằng xe chuyên dụng, ít nhất mỗi ngày một lần và khi cần (**xem phụ lục 02**). - Phương tiện vận chuyển chất thải sau mỗi lần sử dụng được làm vệ sinh khử khuẩn tại khu thu gom chất thải tập trung và lưu giữ tại nơi quy định của các khoa, phòng.
Hộ lý các khoa, phòng nhân viên công ty vệ sinh công nghiệp, Y công khu thu gom tập trung chất thải	Giao nhận chất thải	- Hộ lý tại các khoa, phòng/nhân viên công ty vệ sinh công nghiệp bàn giao chất thải cho Y công khu thu gom chất thải tập trung. Số lượng (số túi và cân nặng) của từng loại chất thải được ghi vào sổ bàn giao có đủ chữ ký người giao, người nhận theo theo mẫu BM.39.HT.01, BM.39.HT.02, BM.39.HT.03.
Y công khu thu gom tập		- Chất thải được lưu giữ riêng từng loại tại nơi thu gom chất thải tập trung được thiết kế theo

trung chất thải	Lưu giữ tập trung chất thải	tiêu chuẩn quy định (**xem phụ lục 02**). - Nơi thu gom chất thải tập trung phải luôn có đủ phương tiện thu gom chất thải, vệ sinh tay, tắm rửa, phương tiện bảo hộ và vệ sinh cá nhân, hóa chất vệ sinh bề mặt (**xem phụ lục 02**). - Không lưu giữ chất thải trên sàn nhà. - Thời gian lưu giữ chất thải tối đa là 48 giờ.
Y công khu thu gom tập trung chất thải	Xử lý – Tiêu huỷ	- Tái chế CTTT: theo Hướng dẫn tái chế chất thải **(xem phụ lục 03).** - Tái chế CTLN: chất thải lây có thể sử dụng lại như bơm tiêm, dây truyền dịch v.v được khử khuẩn bằng phương pháp hấp ướt ở 121^0C trong 20 phút. - Khử khuẩn hộp kháng thủng: Hộp thu gom chất sắc nhọn (bơm, kim tiêm) đươc khử khuẩn bằng dung dịch Javen 1% (**xem phụ lục 03).** - Xử lý chất thải phóng xạ: Chất thải phóng xạ sau khi chờ hết thời gian bán rã được xử lý như CTLN (**xem phụ lục 01**). - Chất thải không tái chế được bàn giao cho Công ty môi trường đô thị để xử lý chôn lấp (với CTTT) và thiêu đốt (với CTLN). Số lượng từng loại chất thải được ghi vào biên bản nghiệm thu khối lượng theo hợp đồng của TTYT với Công ty môi trường.
Phòng ĐD, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Tổ Hành chính và KSNK, Tổ trưởng Tổ QLCT Khoa KSNK	Kiểm tra, giám sát	- Phòng Điều dưỡng phối hợp với khoa KSNK hướng dẫn kiểm tra, giám sát tuân thủ quy định quản lý chất thải y tế tại các khoa, phòng trong toàn trung tâm. - Khoa KSNK: + Theo dõi số lượng chất thải được vận chuyển đi tiêu huỷ hàng ngày, xác nhận biên bản nghiệm thu theo hợp đồng của trung tâm với công ty môi trường đô thị. + Kiểm tra, giám sát xử lý tái chế chất thải. + Hàng tháng tổng hợp số lượng chất thải và tình hình thực hiện quy định quản lý chất thải của từng khoa, phòng, báo cáo lãnh đạo khoa và theo yêu cầu tổng hợp báo cáo Giám đốc

		trung tâm về công tác quản lý chất thải y tế trong trung tâm . + Chất thải là nhau thai được tổng hợp và đối chiếu hàng tháng theo trọng lượng và số lượng Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ: + Phối hợp với Khoa KSNK và các khoa, phòng liên quan thực hiện kiểm tra quy định quản lý chất thải, ngăn chặn những khoa, phòng, cá nhân không có nhiệm vụ thu gom, vận chuyển, bán chất thải trong trung tâm. Quản lý lượng chất thải vận chuyển ra ngoài trung tâm. + Lập biên bản và thông báo những trường hợp vận chuyển chất thải không đúng quy định tới giám đốc trung tâm và các khoa, phòng liên quan.
Trưởng khoa KSNK, ĐD KSNK,	Thực hiện đào tạo quy trình	- Thực hiện đào tạo theo quy trình đào tạo - Trưởng khoa và nhân viên KSNK tổ chức tập huấn; Quy định quản lý chất thải trong toàn trung tâm thông qua mạng lưới viên KSNK. - Đánh giá kết quả đào tạo trước và sau: tập huấn theo mẫu **QT.04.KSNK.01**.
Trưởng khoa KSNK, Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính.	Trang bị phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải	- Khoa KSNK lập kế hoạch, tổ chức khảo sát và lập dự trù phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải theo đúng tiêu chuẩn quy định cho tất các khoa, phòng trong toàn trung tâm để trình Ban giám đốc xem xét, phê duyệt (**xem phụ lục 04**). - Khoa Dược mua phương tiện căn cứ dự trù đã được Ban giám đốc phê duyệt và bàn giao lại cho khoa KSNK. - Khoa KSNK tổ chức cấp phát phương tiện cho các khoa, phòng trong trung tâm và công ty vệ sinh công nghiệp.

5.2. Hồ sơ

TT	Tên hồ sơ lưu	Người lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1.	Hợp đồng vận chuyển-xử lý chất thải rắn y tế	*NV hành chính*	*Phòng hành chính*	*5 năm*

2.	Hợp đồng vận chuyển-xử lý CTTT	*NV hành chính*	*Phòng hành chính*	*5 năm*
3.	Hợp đồng mua bán CTTC	*NV hành chính*	*Phòng hành chính*	*5 năm*
4.	Sổ bàn giao CTTT	*NV hành chính*	*Phòng hành chính*	*5 năm*
5.	Sổ bàn giao CTLN	*NV hành chính*	*Phòng hành chính*	*5 năm*
6.	Phiếu bàn giao CTTC	*NV hành chính*	*Phòng hành chính*	*5 năm*
7.	Biên bản bàn giao CTTC.	*NV hành chính*	*Phòng hành chính*	*5 năm*

VI. PHỤ LỤC

Phụ lục 1 QT.04.KSNK:	Phân loại và cô lập chất thải
Phụ lục 2 QT.04.KSNK:	Thu gom, vận chuyển, lưu giữ chất thải.
Phụ lục 3 QT.04.KSNK:	Hướng dẫn tái chế chất thải
Phụ lục 4 QT.04.KSNK:	Tiêu chuẩn về phương tiện thu gom
QT.04.KSNK.01:	Phiếu bàn giao CTTC
QT.04.KSNK.02:	Sổ bàn giao CTLN
QT.04.KSNK.03:	Sổ bàn giao chất thải thông thường
BM.39.HT.04:	Phiếu đánh giá kiến thức của NVYT về quản lý chất thải

Phụ lục 1
PHÂN LOẠI VÀ CÔ LẬP CHẤT THẢI Y TẾ

A. PHÂN LOẠI CHẤT THẢI

1. Chất thải thông thường.

- Bao gồm:

+ Giấy, báo, tài liệu, hoa, vật liệu đóng gói và các đồ dùng cá nhân khác thải bỏ trong sinh hoạt;

+ Bao bì chất liệu bột giấy, nilon, can nhựa không chứa các hoá chất độc hại;

+ Bông, gạc và các vật liệu, dụng cụ chăm sóc người bệnh không sắc nhọn, không dính máu, dịch cơ thể;

+ Vỏ chai dịch truyền bằng nhựa, thuỷ tinh, dây truyền dịch không dính máu, dịch cơ thể hoặc các hoá chất nguy hại;

+ Thức ăn thừa và các vỏ hộp chứa thức ăn;

Những chất thải trên đều phải coi là chất thải lâm sàng nguy hại nếu phát sinh từ buồng bệnh cách ly.

+ Lá cây, chất thải gom từ sàn nhà và từ các khu vực ngoại cảnh trong trung tâm.

- *Phương tiện thu gom/cô lập chất thải*: Thùng/túi nilon màu xanh TTYT trang bị 3 loại thùng/túi thu gom: loại nhỏ: 3-5 lít; loại vừa: 10-20 lít và loại to: 125-250 lít.

- *Nơi đặt thùng/túi thu gom*: Trên xe tiêm (loại nhỏ); buồng bệnh, buồng kỹ thuật (loại vừa); nơi tập trung chất thải của khoa (loại to); nơi tập trung chất thải của Trung Tâm (loại to).

- *Thời gian lưu giữ tối đa*: Tại khoa không quá 24 giờ, tại trung tâm không quá 48 giờ.

2. Chất thải lây nhiễm .

2.1. Chất thải lây nhiễm không sắc nhọn.

- *Bao gồm*:

+ Vật liệu dây máu, dịch cơ thể và chất bài tiết của người bệnh (bông, băng, gạc, dây truyền máu, ống dẫn lưu, ống hút dịch, v.v.), găng tay cao su đã sử dụng.

+ Chất thải dược phẩm: Dược phẩm quá hạn, vỏ lọ chứa các dược phẩm nguy hại, dược phẩm bị nhiễm khuẩn, các loại huyết thanh, vắc xin sống giảm độc lực cần phải thải bỏ.

+ Các mô và cơ quan người (dù nhiễm khuẩn hay không nhiễm khuẩn).

+ Các chất thải của động vật, xác súc vật bị nhiễm khuẩn hoặc được tiêm các tác nhân lây nhiễm.

+ Mọi loại chất thải phát sinh từ buồng cách ly.

- *Phương tiện thu gom/cô lập chất thải*: Thùng/túi nilon màu vàng. Trung tâm trang bị 3 loại thùng/túi thu gom: loại nhỏ: 3-5 lít; loại vừa: 10-20 lít và loại to: 125-250 lít.

- *Nơi đặt thùng/túi thu gom*: Trên xe tiêm (3 thùng loại nhỏ: 1 thùng thu gom găng, 1 thùng thu gom bơm tiêm và dây truyền dịch, 1 thùng thu gom chất thải lâm sàng không sắc nhọn khác); buồng bệnh, buồng kỹ thuật (loại vừa); nơi tập trung chất thải của bệnh viện (loại to).

- *Thời gian lưu giữ tối đa*: Tại khoa là 24 giờ, tại trung tâm là 48 giờ.

2.2. Chất thải sắc nhọn.

- *Bao gồm*: Kim tiêm, dao mổ, pi-pet, lam kính xét nghiệm, đĩa nuôi cấy bằng thuỷ tinh, các lọ thuỷ tinh dính máu hay các vật sắc nhọn khác.

- *Phương tiện thu gom/cô lập chất thải*: Thùng/hộp kháng thủng màu vàng.

- *Nơi đặt thùng/hộp thu gom*: Trên xe tiêm và xe thủ thuật.

- *Thời gian lưu giữ tối đa*: Tại khoa và trung tâm là 1 tuần. Hộp đựng vật sắc nhọn được chuyển đi tiêu huỷ luôn cùng chất thải sắc nhọn khi đã đầy tới mức 3/4 hộp.

2.3. Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phát sinh từ phòng xét nghiệm.

- *Bao gồm*:

+ Găng tay, lam kính, ống nghiệm.

+ Môi trường nuôi cấy và các dụng cụ lưu giữ các tác nhân lây nhiễm ở trong phòng xét nghiệm, các đĩa nuôi cấy bằng nhựa và các dụng cụ sử dụng để cấy chuyển, phân lập, v.v.

+ Bệnh phẩm thừa sau sinh thiết/xét nghiệm/nuôi cấy.

+ Túi đựng máu, khối hồng cầu, huyết tương.

- *Phương tiện thu gom/cô lập chất thải*: Thùng/túi nilon màu vàng.

- *Nơi đặt thùng/túi thu gom*: Buồng xét nghiệm (loại vừa); nơi tập trung chất thải của trung tâm (loại to).

- *Thời gian lưu giữ tối đa*: Tại khoa là 24 giờ, tại bệnh viện là 48 giờ.

- *Phương pháp xử lý tại chỗ:* Được tiệt khuẩn tại chỗ bằng phương pháp hấp ướt trước khi vận chuyển đến nơi tập trung chất thải lâm sàng của trung tâm. Khoa, phòng nào không có thiết bị tiệt khuẩn bằng nhiệt ướt thì có thể khử khuẩn bằng hoá chất (javel hoặc alnolit) theo nồng độ của nhà sản xuất khuyến cáo. Khi ngâm xử lý chất thải cần đảm bảo mọi bề mặt chất thải được tiếp xúc với tác nhân khử khuẩn đủ thời gian quy định.

2.4. Chất thải giải phẫu.

- *Bao gồm*:

+ Các mô bệnh phẩm của cơ thể (dù nhiễm khuẩn hay không nhiễm khuẩn) được chuyển đến Trung tâm giải phẫu bệnh để xét nghiệm và chỉ trở thành chất thải khi hoàn thành xét nghiệm.

+ Các cơ quan, chân, tay, bào thai.

+ Nhau thai.

+ Thai chết lưu, v.v.

+ Xác xúc vật từ phòng xét nghiệm.

- *Phương tiện thu gom/cô lập chất thải*: Thùng/túi nilon màu vàng. Bể dung dịch formol tại Trung tâm Giải phẫu bệnh.

- *Nơi đặt thùng/túi thu gom/cô lập chất thải*: Khu vực phẫu thuật, nhà đẻ, buồng xét nghiệm (loại vừa); nơi tập trung chất thải của Trung Tâm (loại to).

- *Thời gian lưu giữ tối đa*: Tại khoa và tại Trung Tâm : 24 giờ.

- Không ngâm khử khuẩn loại chất thải này trước khi chuyển đến nơi tập trung chất thải của Trung Tâm .

2.5. Chất thải phát sinh từ buồng bệnh nhân truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm.

- *Bao gồm*: Mọi chất thải phát sinh từ buồng bệnh cách ly (bệnh nhân SARS, cúm A H5N1...).

- *Phương tiện thu gom*: Thùng/hộp kháng thủng màu vàng thu gom chất thải sắc nhọn; thùng/túi nilon màu vàng (loại vừa) thu gom mọi chất thải còn lại (kể cả giấy, thức ăn thừa của bệnh nhân).

- *Nơi đặt thùng/túi thu gom/cô lập chất thải*: Buồng cách ly.

- *Thời gian lưu giữ tối đa*: Tại khoa và tại Trung Tâm : 24 giờ.

- *Biện pháp thu gom, vận chuyển, xử lý*: Chất thải được gói kín ngay trong buồng cách ly, đặt túi chất thải vào một túi thu gom khác ngay phía ngoài buồng cách ly; gói kín và vận chuyển thẳng tới nơi tập trung chất thải của trung tâm. Túi chất thải này được ghi rõ "chất thải lây nhiễm đặc biệt" và được gửi đi thiêu đốt tập trung như những chất thải lâm sàng khác. Tuyệt đối không được mở túi chất thải này trong bất kỳ tình huống nào. Không ngâm khử khuẩn loại chất thải này.

3. Chất thải hoá học nguy hại .

- *Bao gồm*:

+ Formaldehyd và các hoá chất khử khuẩn khác.

+ Các hóa chất quang học.

+ Các hợp chất có halogen: Methylen chlorid, chloroform, freons, trichloro ethylen, halothan.

+ Các hợp chất không có halogen: Xylen, aceton, isopropanol, toluen, ethyl acetat, acetonitril.

+ Kim, lọ thuỷ tinh đựng thuốc và những chất thải khác liên quan tới quá trình chẩn đoán và điều trị theo phương pháp hoá trị liệu tại trung tâm.

+ Các thuốc gây độc tế bào.

- *Phương tiện thu gom/cô lập chất thải*: Thùng/túi nilon màu đen.

- *Nơi đặt thùng/túi thu gom*: Buồng xét nghiệm, nơi tập trung chất thải của khoa có phát sinh chất thải hóa học, nơi tập trung chất thải của .

- *Thời gian lưu giữ tối đa*: Tại khoa và trung tâm là 1 tuần.

4. Chất thải phóng xạ (nếu có).

Theo Luật Bảo vệ môi trường và Pháp lệnh về an toàn hạt nhân và an toàn bức xạ.

- *Bao gồm*:

+ Chất thải phóng xạ rắn: Các dụng cụ có dính chất phóng xạ phát sinh khi chẩn đoán và điều trị như kim tiêm, ống nghiệm, chai lọ đựng chất phóng xạ.

+ Chất thải phóng xạ lỏng: Dung dịch phóng xạ còn dư sau khi sử dụng, nước rửa các dụng cụ chứa chất phóng xạ, nước tiểu của người bệnh đang điều trị bằng chất phóng xạ, v.v.

- *Phương tiện thu gom/cô lập chất thải*: Thùng/túi nilon màu đen.

- *Nơi đặt thùng/túi thu gom*: Nơi tập trung chất thải của khoa YHHN và Điều trị ung bướu và nơi tập trung chất thải của Trung Tâm .

- *Lưu giữ chất thải phóng xạ tại Trung tâm YHHN và Điều trị ung bướu*:

+ Chất thải phóng xạ lỏng: Được chảy vào 1 trong 2 bể ngầm không thông nhau có độ kín cần thiết để nước thải không thấm ra ngoài, đủ che chắn bức xạ theo quy định, có mái che mưa, có dung tích đủ để cho phép lưu giữ nước thải trong thời gian cần thiết (10 chu kỳ bán rã của đồng vị sống dài nhất trong các đồng vị được thải ra). Một bể nhận nước thải phóng xạ lỏng hàng ngày, trong khi bể kia dùng lưu giữ nước thải phóng xạ chờ thải ra môi trường.

+ Chất thải phóng xạ rắn: Được thu gom trong các túi túi nilon màu đen, các túi này được đặt trong thùng bằng kim loại có nắp đạp chân. Hàng ngày các túi gom chất thải được đưa vào một trong hai bể cách biệt như đối với chất thải lỏng. Các bể này được xây dựng tại nơi riêng biệt, được che chắn và bảo vệ để chờ phân rã phóng xạ đạt tiêu chuẩn cho phép (lượng bức xạ dưới 1msv), sau đó được thu gom theo các chủng loại chất thải đã qui định.

- *Vận chuyển xuống nơi tập trung chất thải của trung tâm:*

Chỉ vận chuyển ra ngoài khu vực phát sinh loại chất thải này khi chất thải đã hết thời gian bán huỷ và đã được kiểm tra đạt tiêu chuẩn về an toàn bức xạ (Phụ lục 1). Khi bàn giao chất thải cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn cần gửi kèm giấy xác nhận chất thải đã đạt tiêu chuẩn về an toàn bức xạ do lãnh đạo khoa ký.

B. CÔ LẬP CHẤT THẢI

- Mọi chất thải y tế phải được thu gom cô lập ngay khi phát sinh vào thùng chứa chất thải thích hợp.

- Khi cô lập chất thải, người làm phát sinh chất thải phải phân loại chất thải theo hướng giảm thiểu chất thải y tế nguy hại: Tuyệt đối không cô lập chất thải sắc nhọn với các chất thải khác, không để lẫn chất thải lâm sàng không sắc nhọn với chất thải

sinh hoạt. Người cô lập chất thải và thu gom không đúng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước trung tâm.

- Các thùng thu gom/cô lập chất thải phải đúng màu sắc quy định (màu vàng với chất thải lâm sàng sắc nhọn và không sắc nhọn; màu xanh với chất thải sinh hoạt và màu đen với chất thải phóng xạ, hoá học). Bên trong mỗi thùng phải luôn có túi nilon màu sắc tương ứng với màu sắc của thùng. Không chứa chất thải đầy quá 3/4 thùng.

- Thùng gom/cô lập chất thải phải có đạp chân hoạt động tốt, bề mặt luôn sạch, không có bụi bẩn. Túi nilon chứa chất thải phải có dung tích chứa phù hợp với thùng đựng chất thải, dày, dai, làm bằng nhựa PE hoặc PP.

- Với chất thải là mô, cơ quan người, động vật, khi cô lập chất thải cần lưu ý:

+ Chất thải mô bệnh phẩm tại Trung tâm Giải phẫu bệnh: được cô lập trong bể dung dịch formol cho tới khi chuyển xuống nơi tập trung chất thải của trung tâm.

+ Chất thải là nhau thai: để thùng/túi riêng, có sổ quản lý số lượng nhau thai phát sinh và bàn giao số lượng cho khoa KSNK trong ngày.

+ Thai chết lưu: để thùng/túi riêng, bàn giao trong ngày cho nhà đại thể, do nhân viên của Khoa Sản thực hiện. Trường hợp gia đình xin mang thi hài về thì cần hoàn thành thủ tục theo quy định về quản lý thi hài tại Nhà đại thể như với trường hợp người bệnh tử vong xin mang xác về.

Phụ lục 2

THU GOM, VẬN CHUYỂN, LƯU GIỮ VÀ QUẢN LÝ AN TOÀN CHẤT THẢI Y TẾ

1. Thu gom chất thải.

- Chất thải từ các thùng gom/cô lập tại các buồng bệnh hoặc các buồng thủ thuật được hộ lý hoặc nhân viên vệ sinh công nghiệp thu gom ít nhất 2 lần/ngày hoặc mỗi khi đầy ¾ thùng và vận chuyển về nơi lưu giữ tạm thời chất thải của mỗi trung tâm chuyển thẳng xuống nơi tập trung chất thải của trung tâm thuộc khoa KSNK.

- Khi thu gom, người thu gom phải vệ sinh thùng gom/cô lập chất thải và thay thế túi chất thải mới phù hợp với mã màu quy định của thùng.

- Phương tiện thu gom chất thải (xe vận chuyển chất thải) phải đúng màu sắc quy định (màu vàng với chất thải lây nhiễm; màu xanh với chất thải sinh hoạt và màu đen với chất thải phóng xạ, hoá học). Không chứa chất thải đầy quá xe, nắp xe vận chuyển phải luôn đóng kín.

- Thùng gom chất thải tạm thời tại các khoa/phòng phải có đạp chân hoạt động tốt, bề mặt luôn sạch, không có bụi bẩn.

- Khi gom chất thải giải phẫu là nhau thai phải đếm bàn giao số lượng nhau thai và ký vào sổ bàn giao.

2. Vận chuyển chất thải.

- Chất thải được vận chuyển từ nơi phát sinh chất thải tới khu vực thu gom chất thải tập trung của trung tâm bằng xe chuyên dụng, do hộ lý hoặc công nhân vệ sinh môi trường thực hiện, ít nhất mỗi ngày một lần và khi cần. Xe màu vàng vận chuyển chất thải lâm sàng và các chất thải nguy hại khác, xe màu xanh vận chuyển chất thải sinh hoạt.

- Khi vận chuyển chất thải, người vận chuyển không được để quá đầy chất thải trong xe, luôn đậy nắp xe khi vận chuyển và không để rò rỉ nước thải hoặc rơi vãi chất thải trên đường vận chuyển. Nếu để nước thải hoặc chất thải rơi vãi trên đường vận chuyển, người vận chuyển phải dừng xe và tiến hành lau hoặc thu gom ngay chất thải bị rơi vãi.

- Khi vận chuyển chất thải trong thang máy, người vận chuyển không được để nhân viên, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân và sinh viên đi cùng. Thang máy sau mỗi lần vận chuyển chất thải cần được nhân viên vận chuyển lau khử khuẩn toàn bộ bề mặt của thang máy. Tại khu nhà P, chất thải được chuyển từ các tầng xuống bằng vận thăng, không chuyển chất thải bằng thang máy.

- Nhân viên vận chuyển chất thải phải mặc quần áo bảo hộ, mang mũ và khẩu trang, găng tay trong suốt quá trình vận chuyển. Tuyệt đối không được xách túi chất thải trong quá trình vận chuyển.

- Xe vận chuyển chất thải phải được cọ rửa, làm sạch ngay sau khi sử dụng tại khu thu gom tập trung chất thải của trung tâm trước khi chuyển trở lại các khoa, phòng trong Trung Tâm .

- Thời gian vận chuyển chất thải đến nơi tập trung chất thải của trung tâm: Từ 6h30 đến 11h30 và 14h đến 15h30 hàng ngày và mỗi khi cần.

- Người vận chuyển chất thải phải tiến hành bàn giao cho nhân viên tiếp nhận chất thải (thuộc khoa KSNK) về số lượng túi chất thải và trọng lượng của từng loại chất thải. Riêng chất thải là nhau thai phải bàn giao theo số lượng nhau thai. Thai chết lưu phải thực hiện vận chuyển và bàn giao như đối với quy định về quản lý thi hài.

3. Lưu giữ và tiêu huỷ chất thải.

- Nơi lưu giữ tập trung chất thải của trung tâm phải:

+ Riêng biệt, được rào và khoá mỗi khi ra vào, có biển hiệu và biển báo nghiêm cấm người không có nhiệm vụ không được vào khu vực này.

+ Luôn sạch sẽ, được chia làm 2 khu vực riêng biệt dành cho lưu giữ chất thải sinh hoạt và chất thải y tế nguy hại. Mỗi khu vực có biển báo, có cửa khoá kín, có thông khí tự nhiên tốt.

+ Được trang bị đủ phương tiện thu gom theo quy định, đảm bảo mọi chất thải luôn được chứa trong thùng. Tuyệt đối không để chất thải trực tiếp xuống sàn nhà.

+ Luôn có Sổ quản lý chất thải, cân để cân lượng chất thải hàng ngày theo từng khoa phòng. Người tiếp nhận chất thải thuộc khoa KSNK phải ghi đầy đủ mọi thông tin liên quan tới lượng của từng loại chất thải của từng khoa, phòng trong Trung Tâm , và tổng lượng chất thải chuyển giao cho Công ty vệ sinh môi trường mỗi ngày. Với chất thải là nhau thai phải bàn giao theo số lượng kèm trọng lượng.

+ Được trang bị đầy đủ phương tiện rửa tay, tắm rửa; phương tiện bảo hộ và vệ sinh cá nhân; có các vật dụng và hoá chất cần thiết để xử lý khử khuẩn chất thải, làm vệ sinh bề mặt và ngoại cảnh khu vực lưu giữ chất thải.

- Hàng ngày, chất thải được chuyển tới nơi thu gom và xử lý chất thải của Thành phố bằng xe chuyên dụng theo hợp đồng của Trung Tâm với Công ty vệ sinh môi trường đô thị có chức năng xử lý chất thải. Không tổ chức đốt chất thải tại Trung Tâm . Trong trường hợp tăng đột xuất khối lượng chất thải, khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn có trách nhiệm liên hệ kịp thời với Công ty vệ sinh môi trường đô thị để chuyển chất thải đi tiêu huỷ, đảm bảo không lưu giữ chất thải trong Trung Tâm quá 48 giờ.

- Với CTTC được chuyển bán cho công ty thu mua theo hợp đồng của Trung Tâm 10 ngày/lần (và theo quy định chi tiết ở phần dưới).

4. Tái sử dụng thùng/hộp đựng chất thải và xử lý khử khuẩn chất thải

Để giảm thiểu lượng chất thải cần phải gửi đi thiêu đốt nhằm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường và tiết kiệm nguồn kinh phí xử lý chất thải, trung tâm giao cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn chịu trách nhiệm thực hiện một số việc về xử lý chất thải như sau:

- Thực hiện khử khuẩn thùng/hộp đựng chất thải sắc nhọn theo đúng qui trình nếu tái sử dụng (Phụ lục 4).

- Thực hiện xử lý khử khuẩn theo đúng qui trình các chất thải có thể tái chế được như bơm tiêm, dây truyền dịch, lọ thuỷ tinh để tái sinh nhựa, thuỷ tinh. Quy trình xử lý chất thải để tái chế cần đảm bảo sạch và đạt yêu cầu khử khuẩn (Phụ lục 4).

- Các chất thải sau khi khử khuẩn để tái chế nhựa phải được làm biến dạng (cắt đoạn, nghiền vỡ) để không thể sử dụng lại được trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- Lượng chất thải xử lý để bán tái chế phải được quản lý chặt chẽ như lượng chất thải thuê Công ty có chức năng thu gom tái chế chất thải (có biên bản xác nhận khối lượng tái chế, biên bản vận chuyển chất thải ra ngoài trung tâm , giấy phép kinh doanh và hợp đồng mua bán với công ty tái chế, v.v).

- Quá trình khử khuẩn thùng/hộp đựng chất thải, xe vận chuyển chất thải và khử khuẩn chất thải để bán tái chế chỉ được thực hiện tại nơi tập trung chất thải của bệnh viện. Nghiêm cấm các viện, khoa, phòng và các khoa, phòng trong trung tâm tự thu gom và/hoặc tổ chức bán, cho tặng chất thải.

- Kinh phí thu được từ xử lý bán tái chế chất thải do trung tâm quản lý và được sử dụng một phần để mua sắm trang thiết bị phục vụ thu gom, vận chuyển, kiểm tra công tác quản lý chất thải và tập huấn nhân viên y tế về quản lý chất thải trung tâm .

5. An toàn trong thực hành thu gom, vận chuyển, và xử lý chất thải rắn nguy hại

- Mọi nhân viên thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải phải qua khoá tập huấn Quản lý chất thải y tế và được Giám đốc trung tâm cấp chứng chỉ. Nhân viên không có chứng chỉ này không được làm công việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải. Khi thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải phải mang đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân (găng tay, khẩu trang, ủng/dép).

- Mọi nhân viên y tế hàng năm phải tham gia khoá tập huấn về quản lý chất thải trung tâm. Nhân viên y tế mới tuyển dụng và sinh viên thực hành tại trung tâm thời gian trên 1 tháng phải được tập huấn về quy định quản lý chất thải của trung tâm trước khi tuyển dụng hoặc thực tập.

- Nghiêm cấm nhân viên y tế thực hiện một số hành vi sau:

- Tự ý thu gom, bán, cho chất thải hoặc vận chuyển chất thải ra ngoài trung tâm mà không được phép.
- Không thu gom ngay chất thải vào thùng/hộp gom chất thải tương ứng.
- Để chất thải lẫn với đồ vải hoặc dụng cụ y tế.
- Đậy nắp, bẻ cong, dùng tay tháo rời bơm kim tiêm.
- Vận chuyển chất thải bằng xe không đúng màu quy định, xe không có nắp đậy kín hoặc xách túi đựng chất thải sắc nhọn.

Phụ lục 3

HƯỚNG DẪN TÁI CHẾ CHẤT THẢI VÀ TÁI SỬ DỤNG DỤNG CỤ THU GOM CHẤT THẢI

I. Nội dung

1. Danh mục chất thải được phép thu gom tái chế

- **Nhựa:** Chai, can nhựa đựng các dung dịch như: Dung dịch NaCl 0.9%, glucose, natri bicacbonate, ringer lactat , dung dịch cao phân tử, dịch lọc thận và các vật liệu nhựa khác không dính các thành phần nguy hại.

- **Thuỷ tinh**: Các vật liệu thuỷ tinh (không bị vỡ) không chứa các thành phần nguy hại.

- **Giấy:** Giấy báo, bìa, thùng carton, vỏ hộp thuốc và các vật liệu giấy không dính các thành phần nguy hại.

- **Kim loại**: Các vật liệu kim loại không dính các thành phần nguy hại và không có nguy cơ gây tổn thương cho người thu gom.

2. Thu gom CTTC

- Các loại CTTC được thu gom vào túi nilon màu trắng. Không để chất thải quá 3/4 túi.

- Nơi treo túi thu gom CTTC: xe tiêm, xe thủ thuật.

3. Vận chuyển CTTC:

- CTTC được vận chuyển từ nơi phát sinh đến nơi thu gom tập trung chất thải của trung tâm ít nhất mỗi ngày một lần và khi cần.

4. Tái chế chất thải

- Nhân viên thực hiện tái chế chất thải mang đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân (găng tay, mũ, khẩu trang, ủng dép).

- Phân loại CTTC từ các túi chất thải (nhựa, giấy, thuỷ tinh, kim loại).

- Ngâm các chai dịch truyền bằng nhựa, lọ thuỷ tinh trong dung dịch khử khuẩn 15 phút (đảm bảo các chai dịch truyền đã được cắt, nắp lọ tuỷ tinh đã được mở).

- Vớt ra, để ráo nước.

- Đóng riêng từng loại CTTC vào túi nilon trắng.

- Vật liệu bằng giấy: gấp, buộc gọn và lưu kho (không phải khử khuẩn).

- Cân và ghi khối lượng vào sổ trước khi cất vào kho.

- CTLN được xử lý khử khuẩn bằng phương pháp hấp ướt ở 121^0C trong thời gian 20 phút có thể sử dụng tái chế được: Bơm tiêm, dây truyền.

5. Quy trình bán chất thải tái chế

- Mời đại diện ban chỉ đạo tái chế chất thải (thông báo ngày, giờ, địa điểm bán chất thải).

- Thông báo cho cơ sở thu mua chất thải (đã ký hợp đồng với trung tâm) ngày, giờ, địa điểm bán chất thải.

- Cân bàn giao từng loại CTTC. Lập biên bản mua bán CTTC (chủng loại, số lượng, đơn giá, thành tiền, bên giao, bên nhận …). Biên bản này được lập thành 3 bản (1 bản nộp phòng Tài chính kế toán trung tâm, 1 bản thủ kho chất thải giữ, 1 bản gửi công ty mua chất thải để lưu).

- Bên mua nộp tiền tại phòng Tài chính kế toán trung tâm, mang phiếu thu trở lại gửi thủ kho chất thải, xin giấy phép ra cổng và trở chất thải đi.

6.Tái sử dụng chất thải và phương tiện thu gom

- Những chất thải có thể tái sử dụng: Can nhựa, lọ thuỷ tinh không dính các thành phần nguy hại.

- Phương tiện có thể khử khuẩn để dùng lại: Hộp đựng vật sắc nhọn, thùng thu gom.

II. Quy trình tái sử dụng hộp kháng thủng:

1. Phương tiện:

- Phương tiện phòng hộ cá nhân: Găng tay, khẩu trang, ủng/dép, tạp dề.
- Thùng đựng hoá chất khử khuẩn.
- Hoá chất khử khuẩn: Javel 1 - 2%.

2. Quy trình thực hiện:

- Nhân viên mang đầy đủ phương tiện phòng hộ các nhân (găng tay, khẩu trang, ủng/dép).
- Dùng panh mở nắp hộp và loại bỏ hết chất thải trong hộp vào thùng thu gom CTLN.
- Ngâm ngập hộp chất thải sắc nhọn vào hoá chất khử khuẩn (dung dịch Javel 1 - 2%) trong 15 phút.
- Vớt ra, cọ rửa lại hộp và tráng lại bằng nước sinh hoạt.
- Lau khô hoặc để ráo.
- Cấp phát sử dụng lại.

3.Yêu cầu chuyên môn:

- Phương tiện phải sạch, khô, đảm bảo tính năng sử dụng.
- Phương tiện sau khi khử khuẩn phải đạt tiêu chuẩn khử khuẩn dụng cụ y tế.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẨM XUYÊN

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Thời

Phụ lục 4
TIÊU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN THU GOM VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN TRONG TRUNG TÂM

1. Mã màu sắc:

- Màu vàng đựng CTLN.
- Màu đen đựng chất thải hoá học nguy hại và chất thải phóng xạ.
- Màu xanh đựng CTTT và các bình có áp suất nhỏ.
- Màu trắng đựng CTTC.
- Từng thùng túi đựng chất thải phải tuân theo đúng mã màu sắc theo quy định.

2. Túi đựng chất thải:

- Túi màu vàng và màu đen phải làm bằng nhựa PE hoặc PP, không dùng nhựa PVC.
- Túi đựng chất thải y tế có thành dầy tối thiểu 0.1 mm, kích thước túi phù hợp với lượng chất thải phát sinh,.

3. Hộp đựng chất thải sắc nhọn:

- Màu vàng, thành và đáy cứng không bị xuyên thủng, có khả năng chống thấm, kích thước phù hợp, có nắp đóng mở dễ dàng, miệng hộp đủ lớn để cho vật chất thải sắc nhọn vào mà không cần lực đẩy, có quai hoặc kèm hệ thống cố định.
- Khi di chuyển vật sắc nhọn bên trong không bị đổ ra ngoài.

4. Thùng đựng chất thải

- Bằng nhựa có tỷ trọng cao, thành dầy và cứng hoặc làm bằng kim loại có nắp đậy mở bằng đạp chân. Những thùng có dung tích 50 lít trở lên cần có bánh xe đẩy.
- Đối với chất thải phóng xạ, thùng đựng phải làm bằng kim loại.
- Dung tích thùng tuỳ thuộc vào từng loại chất thải phát sinh, từ 10 lít đến 250 lít.

5. Biểu tượng chỉ loại chất thải

- Mặt ngoài túi, thùng đựng một số loại chất thải nguy hại và CTTC phải có biểu tượng chỉ loại chất thải phù hợp:
- Túi thùng màu vàng đựng CTLN có biểu tượng nguy hại sinh học.
- Túi, thùng màu đen đựng chất thải gây độc tế bào có biểu tượng gây độc tế bào.
- Túi thùng màu đen đựng chất thải phóng xạ có biểu tượng chất phóng xạ.
- Túi thùng màu trắng đựng CTTC có biểu tượng CTTC

QT.04.KSNK .01

MẪU PHIẾU GIAO NHẬN CHẤT THẢI TÁI CHẾ

TRUNG TÂM Y TẾ CẨM GIÀNG

KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN

PHIẾU BÀN GIAO CHẤT THẢI TÁI CHẾ

STT	Loại CTTC	ĐVT	Khối lượng (kg)
1	Chai dịch truyền bằng nhựa	túi	
2	Chai dịch truyền bằng thuỷ tinh	túi	
3	Bìa	Bó	
4			

Ngày.....tháng.....năm 2024

Đại diện khoa/phòng	**Nhân viên vệ sinh**	**Nhân viên khoa KSNK**
(ký và ghi rõ họ tên)	(ký và ghi rõ họ tên)	(ký và ghi rõ họ tên)

QT.04.KSNK.02

SỔ BÀN GIAO CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẨM GIÀNG
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN

Ngày .....tháng.....năm..... 2024

STT	Đơn vị	CTLN (Kg)	Chất thải nhau thai (số lượng, trọng lượng)	Số túi CTLN (chiếc)	Chất độc hoá học, phóng xạ (Kg)	Số túi chất thải hoá học, phóng xạ (chiếc)	Hộp CTSN (chiếc)	Ký nhận

QT.04.KSNK.03
SỔ BÀN GIAO CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẨM GIÀNG
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN

Ngày .....tháng.....năm 2024

STT	Đơn vị	Túi nhỏ (chiếc)	Túi nhỡ (chiếc)	Túi đại (chiếc)	Ký nhận (chiếc)

QT.04.KSNK.04

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KIẾN THỨC CỦA NHÂN VIÊN Y TẾ VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI Y TẾ

- Họ tên:.....Tuổi.....Giới: ☐ Nam ☐ Nữ
- Khoa/phòng:.....
- Nghề nghiệp: ☐ Bác sỹ ☐ Điều dưỡng ☐ kỹ thuật viên ☐ khác
- Chức vụ: ☐ Lãnh đạo Trung Tâm ☐ Lãnh đạo khoa/phòng ☐ Điều dưỡng trưởng ☐ nhân viên
- Thâm niên công tác: ☐ < 5 năm ☐ 5-10 năm ☐ 11-15 năm ☐ 5-20 năm ☐ >20 năm
- Tham gia vào mạng lưới Kiểm soát nhiễm khuẩn Có ☐ Không ☐
- Tham gia vào hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn Có ☐ Không ☐
- Cán bộ chuyên trách Kiểm soát nhiễm khuẩn Có ☐ Không ☐
- Đã tham gia vào lớp/khoá tập huấn về quản lý chất thải y tế Có ☐ Không ☐

Xin Anh/Chị vui lòng đọc kỹ và trả lời đầy đủ các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu X vào ô được chọn :

I. KHẢO SÁT KIẾN THỨC

1.1. Kiến thức cơ bản về chất thải y tế

STT	Nhận định sau đây ĐÚNG hay SAI?	Trả lời		
		Đúng	Sai	Không rõ
1.	Chất thải y tế bao gồm tất cả chất thải phát sinh từ cơ sở y tế			
2.	Khoảng 70%- 80% lượng chất thải y tế là chất thải nguy hại.			
3.	Chất thải nguy hại gồm 3 nhóm: chất thải lây nhiễm, chất thải hóa học nguy hại và chất thải phóng xạ			
4.	Chất thải lây nhiễm sắc nhọn và chất thải giải phẫu được xếp vào nhóm chất thải lây nhiễm			
5.	Bông, băng, gạc dính máu và dịch cơ thể của người bệnh ở khoa Ngoại là loại chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao.			
6.	Phim Xquang và hóa chất tráng rửa phim Xquang là chất thải phóng xạ			
7.	Vỏ bao thuốc, vỏ bao bơm kim tiêm là chất thải y tế thông thường			
8.	Bột bó trong gãy xương kín là chất thải y tế thông thường			
9.	Chai dịch truyền nước muối sinh lý, glucose sau sử dụng là chất thải y tế thông thường phục vụ mục đích tái chế			
10.	Tro lò đốt là chất thải nguy hại			
11.	Khi bị thương tích do kim tiêm nhiễm máu,			

	nhân viên y tế có nguy cơ bị nhiễm viêm gan B và viêm gan C			
12.	Các hóa chất điều trị ung thư không sử dụng hết là chất thải gây độc tế bào, có nguy cơ gây ung thư cho người phơi nhiễm			
13.	Bình chứa khí nén có nguy cơ gây nổ			
14.	Lò đốt chất thải rắn y tế có thể trở thành nguồn phát thải những hóa chất hữu cơ khó phân hủy như Dioxin và Furans ra môi trường			

1.2. Kiến thức về các quy định chung về quản lý chất thải y tế

STT	Nhận định sau đây ĐÚNG hay SAI?	Trả lời		
		Đúng	Sai	Không rõ
15.	Thông tư số 20/ 2021/TT- BYT của Bộ trưởng bộ y tế là về Hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh			
16.	Theo quy định hiện hành, việc phân loại chất thải tại nguồn là trách nhiệm của riêng điều dưỡng, hộ sinh và kĩ thuật viên			
17.	Trung tâm và nhân viên trong trung tâm có trách nhiệm giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải để hạn chế đến mức thấp nhất lượng chất thải phải tiêu hủy, thải bỏ.			

1.3. Kiến thức về giảm thiểu chất thải y tế

STT	Nhận định sau đây ĐÚNG hay SAI?	Trả lời		
		Đúng	Sai	Không rõ
18.	Kiểm soát chặt chẽ quá trình thực hành lâm sàng giúp giảm thiểu phát sinh chất thải nguy hại			
19.	Sử dụng nhiệt kế điện tử giúp giảm thiểu phát sinh chất thải nguy hại không lây nhiễm chứa kim loại nặng			
20.	Phân loại chất thải chính xác giúp giảm thiểu phát sinh chất thải nguy hại			

1.4. Kiến thức về mã màu, dán nhãn và tiêu chuẩn túi, thùng đựng chất thải y tế

STT	Chọn câu trả lời ĐÚNG	Trả lời					
		Xanh	Đỏ	Vàng	Đen	Trắng	Không rõ
21.	Chất thải y tế thông thường được đựng trong túi, thùng màu nào?						
22.	Chất thải lây nhiễm được đựng trong túi, thùng màu nào?						
23.	Chất thải nguy hại không lây nhiễm dạng rắn đựng trong túi, thùng màu nào?						
24.	Chất thải phóng xạ được						

	đựng trong túi, thùng màu nào?						
25.	Chất thải y tế thông thường phục vụ mục đích tái chế được đựng trong túi, thùng màu nào?						
26.	Biểu tượng này cảnh báo hoặc thông báo điều gì?	☐ Có chứa chất gây bệnh	☐ Có chứa chất độc hại	☐ Gây độc tế bào	☐ Nguy hại phóng xạ	☐ Tái chế	☐ Không rõ
27.	Biểu tượng này cảnh báo hoặc thông báo điều gì?	☐ Có chứa chất gây bệnh	☐ Có chứa chất độc hại	☐ Gây độc tế bào	☐ Nguy hại phóng xạ	☐ Tái chế	☐ Không rõ

1.5. Kiến thức về quy trình phân loại, thu gom chất thải y tế trong khoa phòng

STT	Nhận định sau đây ĐÚNG hay SAI?	Trả lời		
		Đúng	Sai	Không rõ
28.	Tất cả chất thải y tế phải được phân loại ngay tại nơi phát sinh.			
29.	Trong trường hợp có lẫn chất thải lây nhiễm vào trong túi màu xanh, nhân viên thu gom phải lấy chất thải lây nhiễm ra khỏi túi màu xanh đó để bỏ vào túi màu vàng.			
30.	Kim tiêm sau khi sử dụng cần được đậy nắp hoặc bẻ cong trước khi bỏ vào hộp đựng chất thải sắc nhọn để đảm bảo an toàn cho nhân viên y tế.			
31.	Khi thu gom, cần ghi xuất sứ khoa, phòng bên ngoài tất cả các túi đựng chất thải			
32.	Chất thải y tế nguy hại và thông thường được thu gom từ nơi phát sinh về nơi tập trung chất thải của khoa ít nhất một lần trong ngày và khi cần			

1.6. Kiến thức về an toàn lao động và ứng phó sự cố

33.	Liệt kê 5 thời điểm rửa tay theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới

34.	Anh/ chị hãy sắp xếp các bước trong quy trình rửa tay thường quy theo thứ tự
A.	Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Rửa sạch tay dưới vòi nước chảy đến cổ tay và làm khô tay.
B.	Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại
C.	Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay
D.	Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia
E.	Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại
F.	Làm ướt hai lòng bàn tay bằng nước. Lấy xà phòng và chà hai lòng bàn tay vào nhau.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC HÀNH

Câu 35: Trong quá trình làm việc, anh/ chị thường xác định các nhóm chất thải và bỏ vào túi thùng có màu gì khi có phát sinh những loại chất thải sau đây:

STT	Loại rác	Màu túi, thùng			
		Vàng	Đen	Trắng	Xanh
1.	Vỏ bao thuốc, vỏ bao kim tiêm				
2.	Chai dịch truyền nước muối sinh lý, glucose sau sử dụng				
3.	Giấy, báo, thùng carton				
4.	Vỏ bao kim tiêm có dính máu, dịch tiết				
5.	Dây truyền dịch, bơm tiêm không chứa yếu tố nguy hại…				
STT	**Loại rác**	**Màu túi, thùng**			
		Vàng	**Đen**	**Trắng**	**Xanh**
6.	Mô tế bào, các chi cắt cụt				
7.	Kim tiêm sau sử dụng				
8.	Bông băng, gạc, băng keo cá nhân có dính máu				
9.	Găng tay, khẩu trang y tế sau khi tiếp xúc với bệnh nhân				
10.	Chai nhựa, lọ thủy tinh đựng thuốc tiêm chứa các thành phần nguy hại				
11.	Nhiệt kế thủy ngân bị vỡ, hỏng				
12.	Các chai lọ, dụng cụ dính thuốc gây độc tế bào				
13.	Bột bó trong gãy xương kín				
14.	Dược phẩm quá hạn				

III. Ý KIẾN CÁ NHÂN

Anh/ chị vui lòng viết các ý kiến đóng góp để cải thiện tình hình quản lý chất thải y tế và vệ sinh môi trường của trung tâm:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Ngày tháng năm 2024

(Ký, ghi rõ họ tên)

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của anh, chị!